

Số: **684/2021/QĐST-VHNGĐ**

Ba Đình, ngày 30 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH**

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 57; 59; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 653/2021/TLST - VHNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: - Chị Nguyễn Thị Kim P, sinh năm 1988;

- Anh Võ Hoài N, sinh năm 1984;

Cùng HKTT và nơi ở hiện tại: Số 30 X, phường Y, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 110/2014 ngày 29/12/2014 tại Ủy ban nhân dân phường Y, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

[2] Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Võ Hoài N và chị Nguyễn Thị Kim P

- Về con chung: Anh N và chị P xác nhận có 01 con chung là cháu Võ Nguyên K, sinh ngày 05/12/2014. Khi ly hôn, chị P là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung kể từ tháng 1/2022 cho đến khi cháu K trưởng thành khỏe mạnh hoặc có sự thay đổi khác. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh N có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh N và chị P xác nhận vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Anh N và chị P xác nhận không có vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí LHST: Chị Nguyễn Thị Kim P tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí yêu cầu giải quyết việc Dân sự sơ thẩm, được trừ tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/067695 ngày 21/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Chị P đã nộp đủ.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình;
- UBND phường Y;
- Các Đương sự;
- Lưu hồ sơ Vụ án.

THẨM PHÁN



Nguyễn Thị Thúy Hạnh